

Số: 748/2026/QĐST - HNGĐ

Hà Nội, ngày 07 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - HÀ NỘI

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 35, khoản 1 và khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 995/2026/TLST - HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Phạm Thị Thảo T, sinh ngày 24/4/1996; Căn cước công dân số: 031196005335 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 24/7/2021;

2. Anh Phan Quốc Đ, sinh ngày 07/12/1990; Căn cước công dân số: 036090000589 do Bộ Công an cấp ngày 31/3/2026;

Cùng nơi thường trú: Số 9 ngách 25/8 C L, phường T1 X, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Phạm Thị Thảo T và anh Phan Quốc Đ cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] *Về con chung*: Chị Phạm Thị Thảo T và anh Phan Quốc Đ xác nhận có 02 con chung là cháu Phan Khải A, sinh ngày 24/9/2019, giới tính: Nam và cháu Phan Bảo D, sinh ngày 06/9/2023, giới tính: Nam. Khi ly hôn chị T sẽ là người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Phan Bảo D kể từ tháng 8/2026 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) khỏe mạnh hoặc có sự thay đổi khác. Anh

Đ sẽ là người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Phan Khải A kể từ tháng 8/2026 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) khỏe mạnh hoặc có sự thay đổi khác. Chị Phạm Thị Thảo T và anh Phan Quốc Đ được quyền đi lại, thăm nom các con chung mà không ai được cản trở.

[3] *Về cấp dưỡng cho con chung*: Chị Phạm Thị Thảo T và anh Phan Quốc Đ tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về tài sản chung (bất động sản và động sản)*: Chị Phạm Thị Thảo T và anh Phan Quốc Đ tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] *Về các khoản vay nợ chung*: Chị Phạm Thị Thảo T và anh Phan Quốc Đ không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] *Về lệ phí*: Anh Phan Quốc Đ tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Thảo T và anh Phan Quốc Đ.

- *Về con chung*:

+ Giao chị Phạm Thị Thảo T có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Phan Bảo D, sinh ngày 06/9/2023, giới tính: Nam kể từ tháng 8/2026 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) khỏe mạnh hoặc có sự thay đổi khác.

+ Giao anh Phan Quốc Đ có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Phan Khải A, sinh ngày 24/9/2019, giới tính: Nam kể từ tháng 8/2026 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) khỏe mạnh hoặc có sự thay đổi khác.

Chị Phạm Thị Thảo T và anh Phan Quốc Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom các con chung mà không ai được cản trở.

- *Về cấp dưỡng cho con chung*: Chị Phạm Thị Thảo T và anh Phan Quốc Đ tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung (tài sản và bất động sản)*: Chị Phạm Thị Thảo T và anh

Phan Quốc Đ tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về các khoản vay nợ chung:* Chị Phạm Thị Thảo T và anh Phan Quốc Đ không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phan Quốc Đ tự nguyện nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm. Anh Đ được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0002480 ngày 29/7/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố H. Anh Đ đã nộp đủ lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND khu vực 2 - H;
- THADS TP. H;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND thị trấn Ngô Đ1, huyện Giao T1, tỉnh N nay là UBND xã Giao T1, tỉnh N, số GCNKH: 15 ngày 25/3/2019);
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thanh Phương

